TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 12-6-2020
V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Nhật Chiến

2. Bà Hà Hồng Thu

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hoàng Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Bế Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 274/2019/TLST-HNGĐ ngày 16/12/2019 về việc *"Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 29 tháng 4 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa ngày 27/5/2020.

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1980; địa chỉ: Số 1*, N, khối C, phường B, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt;

- Bị đơn: Anh Phạm Huy T, sinh năm 1971; địa chỉ: Số 2*, ngõ 2, đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 08/12/2019 và các bản tự khai, tại phiên tòa nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày: Chị và anh Phạm Huy T tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, tổ chức cưới theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn ngày 22/8/2001 tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Sau

khi kết hôn, tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, vợ chồng chung sống tại số 2*, ngõ 2, đường B, phường V, thành phố L.

Đến tháng 6 năm 2019, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn vợ chồng có cãi chửi nhau, đánh nhau nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống do anh Phạm Huy T chửi mắng chị, vợ chồng không có tiếng nói chung trong nuôi dạy con cái. Đỉnh điểm ngày 20/10/2019 anh Phạm Huy T đuổi chị và con, chị đã dọn sang sống với bố mẹ cho đến nay. Mâu thuẫn của vợ chồng chị hai bên gia đình có biết và sau nhiều lần hòa giải vợ chồng vẫn mâu thuẫn, không thể sống chung được nữa. Vì vậy, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Huy T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phạm Huy H, sinh ngày 19/12/2001 và Phạm Việt A, sinh ngày 04/6/2007. Khi ly hôn chị Hoàng Thị H yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Phạm Huy H và Phạm Việt A cho đến khi các con đủ 18 tuổi; chị Hoàng Thị H không yêu cầu anh Phạm Huy T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai bị đơn anh Phạm Huy T trình bày: Anh và chị Hoàng Thị H tự nguyện kết hôn, anh chị có tổ chức cưới vào năm 2000. Sau khi kết hôn vợ chồng không hạnh phúc, anh và chị Hoàng Thị H đã ly thân từ tháng 12/2019 cho đến nay. Chị Hoàng Thị H xin ly hôn, anh đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phạm Huy H, sinh ngày 19/12/2001 và Phạm Việt A, sinh ngày 04/6/2007.

Khi ly hôn anh đồng ý để chị Hoàng Thị H yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là Phạm Việt A cho đến khi con đủ 18 tuổi;

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa, chị Hoàng Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn có ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành nghiêm túc đúng quy định về việc viết bản khai, tham gia phiên họp, phiên hòa giải và cung cấp tài liệu, chứng cứ theo quy định. Bị đơn chấp hành không nghiêm túc các quy định về tham gia phiên họp, phiên hòa giải. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị H.

Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị H được quyền trực tiếp nuôi

dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Việt A, sinh ngày 04/6/2007 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Cháu Phạm Huy H, sinh năm 2001 đã trưởng thành; chị Hoàng Thị H không yêu cầu anh Phạm Huy T cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung: Không có; Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Ngày 08/12/2019 chị Hoàng Thị H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn giải quyết việc hôn nhân của anh và anh Phạm Huy T. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ Luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt là Phạm Huy T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt, do đó căn cứ khoản 2 Điều 2*7 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt anh Phạm Huy T.

[3] Về quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng Thị H và anh Phạm Huy T là hôn nhân hợp pháp, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 22/8/2001. Quá trình chung sống ban đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Đến tháng 6/2019 vợ chồng xảy ra vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm về lối sống, hay cãi nhau, đỉnh điểm ngày 20/10/2019 anh Phạm Huy T đã đuổi chị Hoàng Thị H và con. Chị đã cùng với con về nhà bố mẹ đẻ tại số 1*, đường N, khối C, phường B, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn sống cho đến nay.

[4] Qua xác minh được biÕt t×nh tr¹ng h«n nh©n cña vî chảng có mâu thuẫn bất đồng quan điểm, cãi chửi nhau, gia đình biết có khuyên giải nhưng không được, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được. Tại phiên tòa chị Hoàng Thị H vẫn cương quyết xin được ly hôn. Như vậy, tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng chị Hoàng Thị H và anh Phạm Huy T đã trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Hoàng Thị H xin ly hôn với anh Phạm Huy T là có cơ sở và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về con chung: Chị Hoàng Thị H và anh Phạm Huy T có 02 con chung tên là Phạm Huy H, sinh ngày 19/12/2001 và Phạm Việt A, sinh ngày 04/6/2007.

Cháu Phạm Huy H đã trưởng thành, còn cháu Phạm Việt A có nguyện vọng được ở với mẹ, hiện nay các cháu đang sống cùng mẹ. Hội đồng xét xử xét thấy nên giao con chung là cháu Phạm Việt A cho chị Hoàng Thị H ®îc quyền trùc tiÕp ch¨m sãc, nu«i dìng con là phù hợp víi Điều 81 LuËt h«n nh©n vµ gia ®×nh, có cứ để Hội đồng xét xử chÊp nhËn. Đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Hoàng Thị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung: Không có, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[6] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử.

[7] Về án phí căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án; Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 2 Điều 227; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn với anh Phạm Huy T.

2. VÒ con chung: Chị Hoàng Thị H và anh Phạm Huy T có 02 con chung tên là Phạm Huy H, sinh ngày 19/12/2001 (đã trưởng thành) và Phạm Việt A, sinh ngày 04/6/2007. Khi ly hôn, chị Hoàng Thị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Phạm Việt A, sinh ngày 04/6/2007 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Phạm Huy T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Hoàng Thị H không yêu cầu.

Anh Phạm Huy T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước. Ngày 31/12/2019 chị Hoàng Thị H đã nộp 300.000 tiền tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2015/0002075 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Phạm Huy T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CC THADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND phường V, TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Nguyệt